

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 13 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phạm Văn Th. Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Trần Thị L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, nhưng đến ngày 24/02/2005, anh chị mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Nga Trường, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2014 thì xảy ra một số mâu thuẫn do tính cách không còn hòa hợp, quan điểm sống hoàn toàn trái ngược, trong cuộc sống thường xuyên xung đột, không có tiếng nói chung. Mặc dù hai bên đã cố gắng nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Th và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được nữa, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L xác định: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Ngọc H, sinh ngày 18/02/2005 và Phạm Thanh Ph, sinh ngày 20/01/2013. Hiện tại, cháu H đã đủ tuổi trưởng thành nên anh Th và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, anh Th và chị L thỏa thuận giao cháu Ph cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L thỏa thuận, anh Th nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa:
Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L.

- *Về con chung:* Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L xác định: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Ngọc H, sinh ngày 18/02/2005 và Phạm Thanh Ph, sinh ngày 20/01/2013. Hiện tại, cháu H đã đủ tuổi trưởng Th nên anh Th và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, anh Th và chị L thỏa thuận giao cháu Ph cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung:* Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Văn Th và chị Trần Thị L thống nhất anh Th chịu trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí mà anh Th đã nộp, theo biên lai thu số 0005337 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; anh Th đã nộp đủ tiền lệ phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Ng Tr, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên